

# LEPATIS

WHO-GMP

100 Viên nang mềm

# LEPATIS

Hỗ trợ điều trị rối loạn chức năng gan



**THÀNH PHẦN:** Mỗi viên nang mềm chứa:  
L-Ornithine-L-Aspartate.....80mg  
DL- $\alpha$ -tocopheryl acetate.....50mg

**CHỈ ĐỊNH, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH:** Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng

**ẢNH HƯỞNG:** Trong hộp kín, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C

**ĐÓNG GÓI:** Hộp 20 vỉ x 5 viên nang mềm

Để xa tầm tay trẻ em.  
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Sản xuất tại:  
**CTY TNHH PHIL INTER PHARMA**  
25, đường số 8, KCN Việt Nam-  
Singapore, Bình Dương

SĐK:  
Số lô SX:  
NSX:  
HD:

**BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC  
ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu: 4.....3.....1 2014.

*llh*

100 Soft capsules

WHO-GMP

# LEPATIS

Supplementary treatment for hepatic disorders



**COMPOSITION:**  
Each soft capsule contains:  
L-Ornithine-L- Aspartate.....80mg  
DL- $\alpha$ -tocopheryl acetate.....50mg

**INDICATION. ADMINISTRATION,  
CONTRAINDICATION:**  
See insert paper

**STORAGE:** In hermetic containers,  
protect from light, below 30°C

**PACKAGE:**  
Box of 20 blisters x 5 soft capsules

Keep out of reach of children.  
Read insert paper carefully  
before use.

**PHIL PHIL INTER PHARMA**  
VIET PHARMA



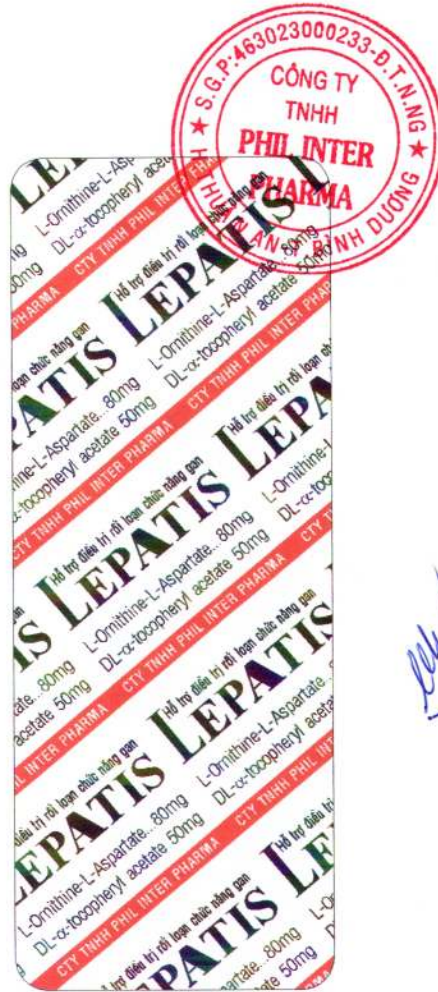
**TY DẠM BẢO CHẤT LƯỢNG**



**PHÂN HÀNH HIỆU**



<https://nhathuocngocanh.com/>



*Handwritten signature or initials in blue ink.*

Số lô SX, HD sẽ được dập trên vỉ



Để xa tầm tay trẻ em  
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng  
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ

## LEPATIS

SDK: .....

**THÀNH PHẦN:** Mỗi viên nang mềm chứa:

**Hoạt chất:** L-Ornithine-L- Aspartate ..... 80 mg  
DL-alpha tocopheryl acetate..... 50 mg

**Tá dược:** Dầu tỏi, Dầu đậu nành, Dầu Lecithin, Dầu cọ, Sáp ong trắng, Dầu hoa anh thảo, Gelatin, Glycerin đậm đặc, Ethyl vanillin, Titan dioxide, Màu đỏ số 40, Màu xanh số 1, Nước tinh khiết.

**DẠNG BÀO CHẾ:** Viên nang mềm

### CHỈ ĐỊNH

Hỗ trợ điều trị trong rối loạn chức năng gan, bảo vệ và giải độc gan.

Giảm cholesterol máu, chống oxy hóa.

### LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Uống 1 viên/lần x 2 lần/ngày.

Liều có thể điều chỉnh tùy theo tuổi và theo tình trạng của bệnh nhân.

### CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Không dùng cho bệnh nhân mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

### THẬN TRỌNG

- Tuân theo đúng liều lượng và cách dùng.
- Phụ nữ có thai và cho con bú.
- Khi phụ nữ đang uống các thuốc tránh thai có estrogen hoặc bệnh nhân có yếu tố huyết khối dùng vitamin E, nguy cơ huyết khối có thể tăng.
- Ngưng dùng thuốc và hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ nếu các triệu chứng không được cải thiện sau 1 tháng dùng thuốc.

### TƯƠNG TÁC THUỐC

Vitamin E đối kháng với tác dụng của vitamin K, nên làm tăng thời gian đông máu.

### SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Chưa có các nghiên cứu về độ an toàn khi sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú, do đó sử dụng thuốc này cho phụ nữ có thai và cho con bú khi đã cân nhắc lợi ích của việc điều trị và nguy cơ có thể xảy ra.

### ẢNH HƯỞNG ĐẾN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Chưa có báo cáo về ảnh hưởng của thuốc đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

### TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Buồn nôn và nôn thoáng qua.

Liều cao vitamin E có thể gây tiêu chảy, đau bụng, các rối loạn tiêu hóa khác và cũng có thể gây mệt mỏi, yếu.

*\* Thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn khi sử dụng thuốc.*

**QUÁ LIỀU:** Chưa có báo cáo về trường hợp quá liều xảy ra.

**BẢO QUẢN:** Trong hộp kín, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

**HẠN DÙNG:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

*\* Không dùng thuốc quá thời hạn sử dụng.*

**ĐÓNG GÓI:** 20 vi x 5 viên nang mềm/hộp.

Sản xuất bởi

CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA

Số 25, Đường số 8, Khu Công nghiệp Việt Nam-Singapore, Thuận An, Bình Dương

PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thanh

